

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-PT

Ngày: 26 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Văn Hùng Cường**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Ông **Trương Vĩnh Hữu**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Phạm Ngọc C và Bùi Linh V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Ngọc C**, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1998 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, Tiền Giang; Chỗ ở: Số 27 L, khóm 6, phường 6, TP C, Đồng Tháp; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu V, sinh năm: 1970 và bà Đoàn Ngọc H; Chồng: Bùi Linh V, sinh 1997; Con: chưa, Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Linh V**, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp S, xã BT, huyện M, Long An; Chỗ ở: Số 27 L, khóm 6, phường 6, TP C, Đồng Tháp; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K, sinh 1972 và bà Đồng Thị Tuyết H, sinh 1975; Vợ: Phạm Ngọc C, sinh 1998; Con: chưa, Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, bản án còn có 03 bị hại nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc C bắt đầu kinh doanh mỹ phẩm online từ 10/2021. Khoảng đầu tháng 12/2021, C sử dụng tài khoản facebook “N Susi” để đăng bán sản phẩm kem dưỡng trắng da toàn thân B của Công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất nhập khẩu M, có trụ sở chính tại số 58/12, đường TTN06, Phường N, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguồn hàng do C mua của người nữ không rõ họ tên, địa chỉ có tài khoản facebook “Diem Vo” với giá dao động từ 156.000 đồng - 158.000 đồng/1 hộp. Ngày 12/12/2021, Nguyễn Thị Mỹ C, ngụ số 223, Khu phố X, Phường X, thành phố T, tỉnh Tiền Giang và Lê Nguyễn Mộng T, ngụ ấp A, xã TB, huyện L, tỉnh Tiền Giang liên hệ với C để mua sản phẩm B. Khi được T, C2 liên hệ đặt mua hàng và ngỏ ý nếu sản phẩm chất lượng sẽ mua số lượng nhiều nên C nảy sinh ý định làm giả sản phẩm B của Công ty M để bán cho C2 và T với giá 139.000 đồng/một hộp nhằm thu lợi mặc dù bản thân C không có chứng chỉ về sản xuất mỹ phẩm cũng như không được Công ty M ủy quyền hoặc cho phép làm, sản xuất sản phẩm của công ty. Ban đầu, để tạo lòng tin với C2, T thì C giao hàng thật, hàng chính hãng của công ty. Sau đó, C lên mạng đặt mua nguyên vật liệu, dụng cụ để sản xuất hàng giả gồm:

- 1000 hũ nhựa có in thông tin, nhãn hiệu sản phẩm B của của Nguyễn Thị Bé N với giá 9.000.000 đồng.

- 1000 hộp giấy có in thông tin, nhãn hiệu sản phẩm B; 1000 tem vỡ, 1000 tem bảy màu của Nguyễn Thanh Q với giá là 6.150.000 đồng.

- 60 kg kem trộn của Võ Thị Mỹ C2 với giá 5.625.000 đồng.

- 2,5 kg màng co của Nguyễn Kim T với giá 182.500 đồng.

- 01 máy sấy (co) của Châu Thái T với giá 165.000 đồng.

Sau khi mua các nguyên vật liệu, dụng cụ; trong ngày 22/12/2021, C cùng chồng là Bùi Linh V làm tổng cộng 420 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B giá tại nhà trọ Số 1000/13, V, Tô 54, Khóm X, Phường X, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp bằng phương pháp thủ công qua các công đoạn sau: lấy kem rót vào hũ nhựa, dán tem vỡ lên hũ, để hũ kem vào hộp giấy, dán tem bảy màu lên hộp giấy, dùng máy sấy co màng co bao bọc quanh hộp. Sau khi hoàn thành sản phẩm, V đóng gói kiện hàng chở đến trạm xe T, địa chỉ: Số 92, đường X, phường 2, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp để gửi cho C2 290 hộp, T 100 hộp kem trắng da B giả như đã thỏa thuận mua bán với C2, T. Tiền mua kem thì C2 và T đã thanh toán cho C qua số tài khoản 0700985406XX(Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Sacombank Bank) và số tài khoản 888980167683XX (Ngân hàng TMCP hàng hải Việt Nam - MSB) của Bùi Linh V. Số tiền do bán kem giả mà có (C2 290 hộp với giá 30.310.000 đồng, T 100 hộp với giá 13.900.000 đồng) C, V tiêu xài cá nhân hết. C2, T sau khi nhận hàng thông qua chành xe T (số 92, đường N,

Phường X, thành phố T, tỉnh Tiền Giang), phát hiện là hàng giả đã trình báo Công an thành phố T.

Vật chứng thu giữ:

- 01 thùng giấy bên trong chứa 30 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B (mỗi hộp gồm hộp giấy bên ngoài và hộp nhựa màu trắng bên trong) được niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên người giao nộp Nguyễn Thị Mỹ C2, người chứng kiến Võ Thị Xuân H, điều tra viên Trần Thanh D và dấu mộc tròn đỏ của Công an Phường x, thành phố T, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu 1);

- 01 thùng giấy bên trong chứa 60 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B (mỗi hộp gồm hộp giấy bên ngoài và hộp nhựa màu trắng bên trong) được niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên người giao nộp Nguyễn Thị Mỹ C2, người chứng kiến Võ Thị Xuân H, điều tra viên Trần Thanh D và dấu mộc tròn đỏ của Công an Phường x, thành phố T, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu 2);

- 01 thùng giấy bên trong chứa 100 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B (mỗi hộp gồm hộp giấy bên ngoài và hộp nhựa màu trắng bên trong) được niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên người giao nộp Nguyễn Thị Mỹ C2, người chứng kiến Võ Thị Xuân H, điều tra viên Trần Thanh D và dấu mộc tròn đỏ của Công an Phường x, thành phố T, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu 3);

- 01 thùng giấy bên trong chứa 100 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B (mỗi hộp gồm hộp giấy bên ngoài và hộp nhựa màu trắng bên trong) được niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên người giao nộp Nguyễn Thị Mỹ C2, người chứng kiến Võ Thị Xuân H, điều tra viên Trần Thanh D và dấu mộc tròn đỏ của Công an Phường x, thành phố T, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu 4);

- 01 thùng giấy bên trong chứa 50 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B (mỗi hộp gồm hộp giấy bên ngoài và hộp nhựa màu trắng bên trong) được niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên người giao nộp Lê Nguyễn Mộng T, người chứng kiến Phùng Thị Linh P, điều tra viên Trần Thanh D và dấu mộc tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu 5);

- 01 thùng giấy bên trong chứa 50 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B (mỗi hộp gồm hộp giấy bên ngoài và hộp nhựa màu trắng bên trong) được niêm phong lại có chữ ký ghi họ, tên người giao nộp Lê Nguyễn Mộng T, người chứng kiến Phùng Thị Linh P, điều tra viên Trần Thanh D và dấu mộc tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tiền Giang (Ký hiệu 6)

- 01 thùng được niêm phong có các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc C, Bùi Linh V, Huỳnh Thị Ngọc Đ, Trần Thanh D và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường x, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, trong có 05 túi nylon, mỗi túi chứa chất lỏng dạng sệt màu trắng, mỗi túi khoảng 5 kg;

- 46 hủ nhựa màu trắng hình trụ tròn, có đường kính 7,5cm; có nắp viền màu vàng;

- 1,4 kg màng bọc bằng nylon màu trắng;

- 01 máy sấy nhãn hiệu Ozzio;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31 màu xanh có sim vinafone;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng có 02 sim mobifone;
- 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Phạm Ngọc C;
- 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Bùi Linh V;
- 01 thẻ Ngân hàng MSB mang tên Bùi Linh V.

Đối với 30 hộp kem giả thành phẩm; hộp giấy, tem vỡ, tem bảy màu còn lại, sau khi bị phát hiện làm hàng giả thì C đã ném bỏ; 534 hũ nhựa C đã bán lại cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi được.

Căn cứ Kết luận giám định số 509/C09B, số 509/1/C09B ngày 26/01/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các lớp in trên 390 vỏ hộp kem dưỡng da mang nhãn hiệu “B” cần giám định so với các lớp in tương ứng trên vỏ hộp kem dưỡng da nhãn hiệu “B” mẫu so sánh là không phải được in ra từ cùng một bản in. Các lớp in trên tem chống giả được dán trên 390 vỏ hộp và hộp kem mang nhãn hiệu “B” cần giám định so với các lớp in tương ứng trên tem chống giả được dán trên vỏ hộp và hộp kem dưỡng da nhãn hiệu “B” mẫu so sánh là không phải được in ra từ cùng một bản in. Đồng thời, chất màu trắng dạng kem bôi đựng trong 390 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B thu giữ (ký hiệu 1 đến ký hiệu 6) có thành phần hóa học khác với chất màu trắng dạng kem bôi của mẫu so sánh do Công ty M cung cấp.

Căn cứ Kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 15/3/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất lỏng dạng sệt màu trắng trong 05 túi nylon thu giữ giống với chất màu trắng dạng kem bôi đựng trong 390 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B thu giữ.

Theo Bản kết quả định giá số 13/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: Giá trị hàng giả so với hàng thật của 01 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B của Công ty M trị giá 150.000 đồng, 100 hộp trị giá 15.000.000 đồng, 290 hộp trị giá 43.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc C và Bùi Linh V phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Linh V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 02 năm 2023, bị cáo Bùi Linh V và Phạm Ngọc C có kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo Bùi Linh V và Phạm Ngọc C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Bùi Linh V và Phạm Ngọc C giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Linh V và Phạm Ngọc C đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai những người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào ngày 22/12/2022, Phạm Ngọc C cùng chồng là Bùi Linh V đã làm giả 390 hộp kem dưỡng trắng da toàn thân B của công ty TNHH thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu M với giá trị hàng giả tương đương hàng thật là 58.500.000 đồng để bán cho Nguyễn Thị Mỹ C2, Lê Nguyễn Mộng T nhằm mục đích thu lợi cá nhân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Phạm Ngọc C và Bùi Linh V về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý thị trường của nhà nước đồng thời xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà sản xuất và người tiêu dùng, nguyên nhân dẫn đến con đường phạm tội là do mục đích háo lợi nên các bị cáo đã bất chấp cố ý thực hiện. Cho nên phải được xử lý thoả đáng mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thoả đáng, cho các bị cáo hưởng án treo sẽ không nghiêm và thiếu tính răn đe phòng ngừa. Hơn nữa từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới đáng kể nên yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc C và Bùi Linh V.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc C và Bùi Linh V phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Linh V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- THADS thành phố T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Hùng Cường